

TCCS

TIÊU CHUẨN CƠ SỞ

TCCS 02:2020/AL

TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG

KHẨU TRANG Y TẾ THÔNG THƯỜNG

HÀ NỘI – 6/2020

Lời nói đầu

TCCS 02:2020/AL là tiêu chuẩn chất lượng cho các sản phẩm Khẩu trang y tế thông thường được xây dựng để áp dụng trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty Cổ phần Á Long.

TCCS 02:2020/AL do Công ty Cổ phần Á Long xây dựng và công bố.

TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG CHO KHẨU TRANG Y TẾ THÔNG THƯỜNG

1. PHẠM VI ÁP DỤNG:

Tiêu chuẩn này áp dụng cho sản phẩm **khẩu trang y tế thông thường** được sử dụng một lần trong môi trường y tế, công nghiệp, thực phẩm... và nhiều lĩnh vực khác. Tác dụng ngăn ngừa vi khuẩn, bụi bẩn và các bệnh lây qua đường hô hấp nhờ lớp vi lọc. Ngoài ra, Khẩu trang tác dụng là ngăn bụi, ngăn hóa chất (kể cả khói xe) và ngăn vi sinh vật do Công ty sản xuất và phân phối.

2. THÀNH PHẦN:

- 100% nguyên phụ liệu sạch.
- Dây thun: Thun mềm, độ đàn hồi tốt.
- Lớp giữa: lớp vi lọc thấu khí không thấm nước
- Lớp trong & ngoài: bằng vải không dệt không hút nước.
- Thanh nẹp mũi: Bằng nhựa hoặc kim loại, mềm, dễ uốn cong

3. YÊU CẦU KỸ THUẬT:

3.1. Quy định chung:

- Khẩu trang y tế không gây dị ứng cho người đeo.
- Bề mặt khẩu trang phải sạch sẽ, không còn dầu chỉ xơ vải và không có lỗi ngoại quan.
- Dây đeo được dập máy chắc chắn tại bốn góc của khẩu trang.
- Các mép khẩu trang phải ôm khít khuôn mặt người đeo.

3.2. Cấu trúc:

3.2.1. Khẩu trang y tế gồm các bộ phận:

- Các lớp vải: 2 đến 4 lớp vải không dệt.
- Lớp vi lọc: vải lọc chất lượng cao.

- Sản phẩm có dạng phẳng, có nếp gấp.
- Thanh nẹp mũi.
- Dây đeo.

3.2.2. Kiểu dáng, kích thước

Thiết kế kiểu dáng phù hợp với khuôn mặt, ôm kín vùng miệng và mũi, chất liệu vải không dệt mịn, mềm mại mang lại cảm giác thoải mái dễ chịu cho người sử dụng. Khẩu trang y tế ngăn ngừa vi khuẩn, bụi bẩn và các bệnh lây qua đường hô hấp nhờ lớp vi lọc. Ngoài ra, Khẩu trang tác dụng là ngăn bụi, ngăn hóa chất (kể cả khói xe) và ngăn vi sinh vật. Dây quai bằng thun giữ khẩu trang ôm sát và kín vùng mặt, thanh nẹp mũi mềm, dễ uốn cong giúp ôm sát vùng mũi và không bị bung trở lại.

3.3. Yêu cầu đối với vật liệu:

3.3.1. Lớp vải:

- Sử dụng vải không dệt không hút nước

3.3.2. Lớp vi lọc: thấu khí không thấm nước

3.3.3. Thanh nẹp mũi:

- Bằng nhựa 100% PVC hoặc kim loại mềm.
- Có tác dụng kẹp khít khẩu trang trên sống mũi.

3.3.4. Dây đeo:

- Dây đeo bằng dây thun. Giúp cho việc đeo, tháo khẩu trang dễ dàng, đảm bảo an toàn khi sử dụng.

3.4. Chỉ tiêu kỹ thuật của khẩu trang:

Khẩu trang y tế phải đáp ứng các chỉ tiêu kỹ thuật quy định trong Bảng sau:

Tên chỉ tiêu	Mức
1. Hiệu suất lọc đối với sương dầu ở chế độ thổi khí 30 L/min, %, không nhỏ hơn	90
2. Trở lực hô hấp (ΔP), ở chế độ thổi khí 30 L/min, mmH ₂ O, không lớn hơn	9
3. Giới hạn trường nhìn, %, không lớn hơn	6
4. Khối lượng, g, không lớn hơn	10

3.5. Giới hạn cho phép các nguyên tố kim loại nặng:

Giới hạn cho phép các nguyên tố kim loại nặng có trong vải không dệt quy định như sau:

TT	Nội dung	Giới hạn cho phép, không lớn hơn mg/kg sản phẩm
1	Hàm lượng Asen (As)	0,17 mg/kg
2	Hàm lượng Chì (Pb)	1,00 mg/kg
3	Hàm lượng Thủy Ngân (Hg)	0,12 mg/kg
4	Hàm lượng Antimon (Sb)	0,10 mg/kg
5	Hàm lượng Cadimi (Cd)	0,10 mg/kg

4. THỜI HẠN SỬ DỤNG

- 3 năm kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất được ghi trên bao bì sản phẩm.

5. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Hướng dẫn sử dụng:

- Hai tay kéo hai dây khẩu trang sang hai bên mặt, áp sát vào mặt.
- Tay phải giữ khẩu trang, tay trái đeo dây khẩu trang vào hai bên tai.
- Kéo nhẹ cạnh dưới quá cằm một chút, đặt thanh nẹp lên cánh mũi, dùng tay bóp nhẹ gọng sao cho áp sát vào mũi.
- Khi không sử dụng khẩu trang nữa, dùng tay tháo dây đeo và bỏ khẩu trang vào thùng rác theo đúng quy định. Tránh cầm trực tiếp vào bề mặt khẩu trang đã qua sử dụng nhằm ngăn ngừa sự lây nhiễm virus, vi khuẩn gây bệnh.

Lưu ý:

- Không sử dụng trong trường hợp: Khẩu trang đã qua sử dụng hoặc tái sử dụng nhiều lần.
- Không sử dụng sản phẩm hết hạn sử dụng, sử dụng theo hướng dẫn của nhà sản xuất.
- Không sử dụng chung khẩu trang chung với người khác.
- Khẩu trang chỉ dùng một lần.
- Đeo khẩu trang đúng theo hướng dẫn của nhà sản xuất.
- Không dùng khẩu trang không rõ nguồn gốc.
- Đối với khẩu trang y tế được đóng bịch: Khi xé bịch để lấy khẩu trang sử dụng, nếu không dùng hết khẩu trang ở trong bịch đã xé, nên cho lại vào bịch để dán hoặc cột kín lại.

6. BAO GÓI, GHI NHÃN, BẢO QUẢN, VẬN CHUYỂN.

6.1. Bao gói :

- Khẩu trang được bọc trong bao tiệt trùng và đựng trong hộp giấy theo hình dạng, mẫu thiết kế của nhà sản xuất, các hộp đựng phải mới, sạch, hộp vệ sinh, không thủng rách và rộng hơn sản phẩm. Đảm bảo chất lượng sản phẩm.
- Số lượng và quy cách đóng gói khẩu trang có thể được điều chỉnh theo nhu cầu của thị trường và khách hàng.

6.2. Ghi Nhận :

Nhãn sản phẩm phải được dán trên hộp các tông và phải có đầy đủ các thông tin sau:

- Tên sản phẩm;
- Tên công ty sản xuất;
- Địa chỉ;
- Số công bố;
- Ngày sản xuất;
- Hạn sử dụng;

6.3. Vận chuyển:

Trong quá trình vận chuyển phải đảm bảo an toàn cho sản phẩm: không để rách, thủng bao bì. Xe vận chuyển phải có mui bạt che mưa nắng.

6.4. Bảo quản:

Sản phẩm được bảo quản nơi khô ráo, sạch sẽ, không nhiễm bụi bẩn và tránh xa nguồn nhiệt, tránh va chạm. Không để gần nơi chứa các hoá chất độc hại và không chồng chất vật nặng lên trên gây dập hay gãy bể sản phẩm. Bảo quản ở nhiệt độ bình thường. Không để ánh nắng mặt trời chiếu trực tiếp vào hộp và thùng khẩu trang.

Người đại diện hợp pháp của cơ sở 




TỔNG GIÁM ĐỐC
Lê Đức Thuận

